

**PHỤ LỤC 04: VỀ ĐÁNH GIÁ 44 MÔ HÌNH ĐIỂM**

STT	Mô hình	Kết quả triển khai		Khó khăn vướng mắc	Đánh giá hiệu quả, giá trị tiện ích mang lại và tiết kiệm	Kinh phí đầu tư, chi cho từng nhóm mô hình	Có tiếp tục tham mưu tổ công tác đề xuất nhân rộng triển khai trên toàn địa bàn không? Nếu có sẽ thực hiện các bước như thế nào
		Kết quả chung	Địa phương triển khai				
<b>I</b>	<b>NHÓM TIỆN ÍCH PHỤC VỤ GIẢI QUYẾT TTHC VÀ CUNG CẤP DVC TRỰC TUYẾN (05 MÔ HÌNH)</b>						
1	Mô hình 1: Triển khai 53 dịch vụ công thiết yếu	<b>63/63 địa phương</b> đã triển khai mô hình		<p>Việc theo dõi 53 dịch vụ công thiết yếu còn gặp khó khăn, do có nhiều dịch vụ công không được thực hiện trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh; một số dịch vụ công chỉ triển khai ở cấp Bộ, ngành trung ương nên các cơ quan ở địa phương không nắm rõ để cung cấp thông tin.</p> <p>Người dân chưa thực sự quen với dịch vụ công nên vẫn phải ra cơ quan để hướng dẫn, người dân chưa có tài khoản DVC hoặc tài khoản định danh điện tử.</p> <p>Một số dịch vụ công vẫn chưa toàn trình nên phải làm song song, một số dịch vụ công thiết yếu chưa thực sự hiệu quả (tiếp nhận, giải quyết TTHC trực tuyến nhất là liên thông 2 nhóm TTHC)</p> <p>Với đặc thù một số địa phương là tỉnh miền núi, trình độ dân trí còn hạn chế, điều kiện kinh tế còn khó khăn, việc tiếp cận, sử dụng các dịch vụ công trực tuyến của người dân còn hạn chế.</p>	<p><b>Đối với người dân:</b> Tiết kiệm thời gian, công sức, chi phí, giảm phiền hà, thuận tiện trong việc thực hiện và sử dụng, tin cậy, bảo mật thông tin</p> <p><b>Đối với doanh nghiệp:</b> Giúp doanh nghiệp tiếp kiệm thời gian, chi phí chính xác, tăng cường tương tác và hỗ trợ từ cơ quan cung cấp dịch vụ, nâng suất lao động, tăng khả năng tương tác cạnh tranh.</p>	Miễn phí	<b>63/63</b> địa phương tiếp tục tham mưu đề xuất nhân rộng
2	Mô hình 2: Tự động hóa Trung tâm hành chính công thông qua tương tác Kiosk	<b>40/63 địa phương</b> đã triển khai mô hình	<p>An Giang, Bắc Kan, Bạc Liêu, Bắc Ninh, Bình Dương, Bình Phước, Bình Thuận, Cà Mau, Cần Thơ, Đắk Lắk, Đắk Nông, Điện Biên, Đồng Nai, Hà Giang, Hà Nam, Hà Tĩnh, Hậu Giang, Hưng Yên, Khánh Hoà, Kiên Giang, Lâm Đồng, Lạng Sơn, Lào Cai, Nghệ An, Ninh Bình, Phú Yên, Quảng Ninh, Sóc Trăng, Sơn La, Thái Nguyên, Thừa thiên - Huế, Tiền Giang, TP Hải Phòng, TP. Đà Nẵng, TP. Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Trà Vinh, Vĩnh Long, Vĩnh Phúc, Yên Bái</p>	<p>Gặp nhiều khó khăn về nguồn kinh phí để đầu tư, duy trì các trang thiết bị khá cao, không cập nhật được, thủ tục giải ngân còn chậm trong khi thiết bị công nghệ thông tin phát triển nhanh, gây lỗi thời, hết hạn bảo quản; chức năng sử dụng còn phụ thuộc nhà thầu, chưa đáp ứng được nhu cầu của địa phương; công dân thực hiện qua kiosk có tỉ lệ thấp, hiệu quả khai thác chưa cao</p>	<p>Ứng dụng kiosk tại trung tâm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân thực hiện các TTHC, DVC, xem thông tin hồ sơ xếp lịch, sử dụng 100% biểu mẫu điện tử, người dân không cần điền thông tin vào hồ sơ giấy....</p>	Đầu tư mua sắm Kiosk	<b>29/63</b> địa phương hưởng ứng, đề xuất nhân rộng

STT	Mô hình	Kết quả triển khai		Khó khăn vướng mắc	Đánh giá hiệu quả, giá trị tiện ích mang lại và tiết kiệm	Kinh phí đầu tư, chi cho từng nhóm mô hình	Có tiếp tục tham mưu tổ công tác đề xuất nhân rộng triển khai trên toàn địa bàn không? Nếu có sẽ thực hiện các bước như thế nào
		Kết quả chung	Địa phương triển khai				
3	Mô hình 3: Xây dựng tối thiểu 20 dịch vụ công không sử dụng hồ sơ giấy	54/63 địa phương đã triển khai, ban hành các quyết định phê duyệt tái cấu trúc các thủ tục hành chính sang toàn trình	An Giang, Bà Rịa-Vũng Tàu, Bắc Giang, Bắc Kan, Bạc Liêu, Bắc Ninh, Bình Định, Bình Dương, Bình Phước, Bình Thuận, Cà Mau, Cần Thơ, Cao Bằng, Đắk Lắk, Đắk Nông, Điện Biên, Đồng Nai, Đồng Tháp, Gia Lai, Hà Giang, Hà Nam, Hà Tĩnh, Hậu Giang, Hoà Bình, Hưng Yên, Khánh Hoà, Kiên Giang, Kon Tum, Lâm Đồng, Lạng Sơn, Lào Cai, Long An, Nghệ An, Ninh Bình, Phú Yên, Quảng Bình, Quảng Ngãi, Quảng Ninh, Quảng Trị, Sóc Trăng, Sơn La, Tây Ninh, Thái Nguyên, Thanh Hoá, Thừa thiên - Huế, Tiền Giang, TP Hải Phòng, TP. Đà Nẵng, TP. Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Trà Vinh, Vĩnh Long, Vĩnh Phúc, Yên Bái	Hiện chưa có cơ sở, căn cứ pháp lý để thực hiện đánh giá, thẩm định đối với các dịch vụ công không sử dụng hồ sơ giấy dẫn đến việc khó lựa chọn đề xuất các dịch vụ công để triển khai đảm bảo theo quy định của pháp luật. - TTHC Cấp phiếu lý lịch tư pháp dành cho đối tượng là người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam thì vẫn phải tiếp nhận trực tiếp do người nước ngoài hiện nay không có căn cước công dân nên không tạo được tài khoản để nộp hồ sơ trực tuyến. - Một bộ phận người dân vẫn chưa quen và còn tâm lý lo lắng khi thực hiện DVC trực tuyến, đặc biệt là người lớn tuổi. Do đó, vẫn còn trình trạng người dân đến các cơ quan nhà nước để nộp và nhận hồ sơ giấy mặc dù dịch vụ công đã cung cấp ở mức toàn trình.	Hạn chế mức thấp nhất tiêu cực của cán bộ, công chức; Tiết kiệm chi phí in ấn biểu mẫu, hồ sơ giấy cho người dân hơn; điển hình Huyện Thoại Sơn, Tỉnh An Giang tiết kiệm trung bình <b>10.050.000 đồng/tháng tiền in</b> ; Giúp công dân thuận tiện khi nộp thủ tục hành chính, có thể nộp bất kỳ thời gian nào, bất kỳ ngày nào trong tuần, không phải trực tiếp đến cơ quan để nộp thủ tục. Rút ngắn được thời gian thực hiện TTHC so với cách làm truyền thống.	Miễn phí	
4	Mô hình 4: Lưu trữ, chứng thực các giấy tờ tài liệu điện tử phục vụ người dân, doanh nghiệp tham gia môi trường số.	50 địa phương đã triển khai mô hình, trong đó 15 địa phương đã xây dựng Kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và đã kết nối với Công dịch vụ công quốc gia.	An Giang, Bắc Giang, Bạc Liêu, Bình Định, Bình Dương, Bình Phước, Bình Thuận, Cà Mau, Đắk Lắk, Đắk Nông, Đồng Nai, Đồng Tháp, Gia Lai, Hà Nam, Hà Tĩnh, Hải Dương, Hoà Bình, Hưng Yên, Kiên Giang, Kon Tum, Lâm Đồng, Lạng Sơn, Lào Cai, Long An, Nam Định , Nghệ An, Ninh Bình, Ninh Thuận , Phú Thọ, Phú Yên, Quảng Bình, Quảng Ngãi, Quảng Ninh, Quảng Trị, Sóc Trăng, Sơn La, Tây Ninh, Thái Bình , Thừa thiên - Huế, TP Hải Phòng, TP. Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh, Trà Vinh, Tuyên Quang, Vĩnh Phúc, Yên Bái, Hà Giang, Bà Rịa Vũng Tàu, Hậu Giang, Bến Tre	Mật bằng dân trí của người dân tuy được cải thiện đáng kể nhưng vẫn chưa cao, đa số người dân chưa tiếp cận và sử dụng được các ứng dụng công nghệ thông tin, chưa thể tự tạo tài khoản dịch vụ công và thực hiện các thao tác gửi hồ sơ điện tử. Một số người dân không có điện thoại thông minh hoặc các thiết bị điện tử có thể sao, chụp tài liệu và gửi hồ sơ yêu cầu chứng thực đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền.	Cơ quan nhà nước: Các tài liệu điện tử liên quan đến việc giải quyết TTHC của công dân được lưu trữ, chứng thực để tái sử dụng và phục vụ thực hiện DVC trực tuyến. Người dân: Tiết kiệm thời gian, chi phí, giảm rủi ro thất lạc giấy tờ bản chính. thuận tiện trong việc tra cứu, sử dụng lại hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC	Mất kinh phí	36/63 địa phương hưởng ứng, đề xuất nhân rộng
5	Mô hình 5: Triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên VNeID	47 địa phương đã triển khai mô hình	An Giang, Bà Rịa-Vũng Tàu, Bắc Giang, Bình Định, Bình Dương, Bình Phước, Bình Thuận, Đắk Lắk, Đắk Nông, Đồng Nai, Đồng Tháp, Gia Lai, Hà Nam, Hà Tĩnh, Hải Dương, Hoà Bình, Hưng Yên, Kiên Giang, Lai Châu, Lâm Đồng, Lạng Sơn, Lào Cai, Long An, Nam Định , Nghệ An, Ninh Bình, Ninh Thuận , Phú Thọ, Quảng Bình, Quảng Ngãi, Quảng Ninh, Sơn La, Tây Ninh, Thái Bình , Thanh Hoá, Thừa thiên - Huế, TP Hải Phòng, TP. Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh, Trà Vinh, Tuyên Quang, Vĩnh Phúc, Hà Giang, Quảng Trị, Cà Mau, Hậu Giang, Bến Tre		Giúp người dân giao dịch hành chính trên cổng dịch vụ công trực tuyến , đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, giao dịch nhanh chóng, thuận tiện, tiết kiệm thời gian, công sức.	Miễn phí	32 địa phương hưởng ứng đề xuất nhân rộng mô hình trên địa bàn tỉnh
II	<b>NHÓM TIỆN ÍCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI (16 MÔ HÌNH)</b>						

STT	Mô hình	Kết quả triển khai		Khó khăn vướng mắc	Đánh giá hiệu quả, giá trị tiện ích mang lại và tiết kiệm	Kinh phí đầu tư, chi cho từng nhóm mô hình	Có tiếp tục tham mưu tổ công tác đề xuất nhân rộng triển khai trên toàn địa bàn không? Nếu có sẽ thực hiện các bước như thế nào
		Kết quả chung	Địa phương triển khai				
6	Mô hình 6: Khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD và VNeID	63/63 địa phương đã triển khai mô hình.		Tỷ lệ người dân sử dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip hoặc sử dụng ứng dụng VNeID thay thế thẻ BHYT còn thấp vì nhiều đối tượng là trẻ em chưa có Căn cước công dân; nhiều người chưa cài đặt ứng dụng VNeID hoặc không có điện thoại thông minh. Thẻ bảo hiểm y tế của những bệnh nhân có mã thẻ TA, TQ (thân nhân công an, quân đội) không liên thông với dữ liệu của CCCD gắn chip nên khi quét CCCD không hiển thị được thông tin trên thẻ BHYT	Sử dụng CCCD tiện lợi hơn nhiều so với thẻ Bảo hiểm y tế vì không mất nhiều thời gian điền thông tin, đăng ký nhanh hơn; Khi khám bệnh, chữa bệnh Bảo hiểm y tế giúp người dân hạn chế việc phải kèm theo quá nhiều loại giấy tờ, hạn chế tỷ lệ bị mất, hư hỏng thẻ Bảo hiểm y tế khi sử dụng. Điện hình, Tỉnh Bắc Giang hiện đã tiết kiệm 5.000đ/01 thẻ Bảo hiểm y tế giấy, tiết kiệm gần 10 tỷ đồng cho việc in thẻ BHYT	Mua sắm thiết bị đầu đọc CCCD gắn chip	49/63 địa phương đề xuất nhân rộng
7	Mô hình 7: Khám chữa bệnh sử dụng sinh trắc học, KIOSK tự phục vụ	Hiện nay, Ngân hàng HD Bank hiện đang hỗ trợ miễn phí 1.001 Kiosk trên cả nước để phục vụ giải quyết Thủ tục hành chính tại các đơn vị nhà nước và các bệnh viện. Ngày 10/6/2024, Tô Công tác đã ban hành công văn 4687/CV-TCTTKĐA về việc triển khai miễn phí giải pháp Kiosk y tế thông minh đối với cơ sở y tế trên toàn quốc theo Đề án 06/CP		Mỗi bệnh viện sử dụng một phần mềm quản lý bệnh viện (HIS) khác nhau, việc kết nối thiết bị Kiosk (mới) với phần mềm HIS cần có thời gian để doanh nghiệp cung cấp phần mềm cập nhật API và thường phát sinh chi phí khá cao từ các nhà cung cấp phần mềm.	Việc triển khai ứng dụng công nghệ xác thực sinh trắc đã khắc phục tình trạng mượn thẻ BHYT, CCCD, tiết kiệm chi phí... Đồng thời, quản lý chặt chẽ, chính xác, tránh trục lợi, phục vụ tốt công tác giám định, kiểm tra, thanh tra Giám việc tiếp đón bệnh nhân trực tiếp, định danh bệnh nhân tài khoản thanh toán trong quá trình khám chữa bệnh	Mất phí đầu tư Mua sắm Kiosk	38 địa phương đề xuất nhân rộng trên địa bàn
8	Mô hình 8: Triển khai tại các điểm công chứng, chứng thực	46/63 địa phương đã triển khai mô hình	An Giang, Bà Rịa-Vũng Tàu, Bắc Kan, Bạc Liêu, Bắc Ninh, Bình Định, Bình Dương, Bình Phước, Bình Thuận, Cà Mau, Cần Thơ, Cao Bằng, Đắk Lắk, Đắk Nông, Điện Biên, Đồng Nai, Đồng Tháp, Gia Lai, Hà Giang, Hà Nam, Hà Tĩnh, Hưng Yên, Kiên Giang, Kon Tum, Lâm Đồng, Lạng Sơn, Lào Cai, Long An, Nam Định, Nghệ An, Ninh Bình, Quảng Bình, Quảng Ngãi, Quảng Ninh, Sơn La, Thái Bình, Thái Nguyên, Thanh Hoá, Thừa thiên - Huế, Tiền Giang, TP Hải Phòng, TP. Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh, Tuyên Quang, Vĩnh Phúc, Yên Bái,	Một số cơ sở công chứng, chứng thực chưa hưởng ứng và thay đổi cách thức thực hiện cũ	- Đơn vị công chứng: Cắt giảm thời gian, giấy tờ, quy trình công chứng; đảm bảo xác thực chính xác định danh công dân với CSDLQG về dân cư. - Công dân: Tiết kiệm thời gian, đơn giản hóa thủ tục. Giảm thiểu nguy cơ đối tượng cung cấp thông tin giả nhằm thực hiện việc công chứng, chiếm đoạt tài sản	Mua sắm thiết bị đầu đọc CCCD gắn chip	35 địa phương đề xuất nhân rộng trên địa bàn
9	Mô hình 9: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại: Nhà trọ; Nhà nghỉ; Khách sạn 2-3*; Khách sạn 4*; Khách sạn 5*; Nhà khách; Nhà công vụ	63/63 địa phương đã triển khai mô hình		Các cơ sở lưu trú chưa thực hiện nghiêm việc thông báo lưu trú qua phần mềm ASM Đối với khách Việt Nam lưu trú dùng Hộ chiếu, danh sách đoàn khách đủ lịch không đầy đủ thông tin nên khó khăn trong quá trình nhập dữ liệu khách lưu trú thì phải thông báo lưu trú thủ công	Thông qua ứng dụng phần mềm quản lý lưu trú ASM, các CSLT thuận tiện trong việc khai báo khách lưu trú tự động và không phải trực tiếp ra Công an địa phương để báo cáo, thuận tiện cho việc kinh doanh của chủ cơ sở. - Việc quản lý cơ quan Công an đối với việc chấp hành các điều kiện về ANTT của CSLT được thuận tiện, dễ kiểm soát.	Miễn phí trong năm 2023	63/63 địa phương tiếp tục tham mưu đề xuất nhân rộng
10	Mô hình 10: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại: Nhà cho thuê; Nhà ở trong khu công nghiệp, khu chế xuất	63/63 địa phương đã triển khai mô hình		Khả năng Tiếp cận sử dụng máy tính, công nghệ của Chủ nhà trọ, Người quản lý nhà trọ còn hạn chế.	- Đối với người dân: Tiết kiệm thời gian, công sức, chi phí, giảm phiền hà, thuận tiện trong việc thực hiện và sử dụng, tin cậy, bảo mật thông tin. - Quản lý khách lưu trú và quản lý phòng; kết nối với dân cư hỗ trợ công tác phân tích dữ liệu lưu trú, khách du lịch và kịp thời phát hiện đối tượng truy nã.	Miễn phí trong năm 2023	63/63 địa phương tiếp tục tham mưu đề xuất nhân rộng

STT	Mô hình	Kết quả triển khai		Khó khăn vướng mắc	Đánh giá hiệu quả, giá trị tiện ích mang lại và tiết kiệm	Kinh phí đầu tư, chi cho từng nhóm mô hình	Có tiếp tục tham mưu tổ công tác đề xuất nhân rộng triển khai trên toàn địa bàn không? Nếu có sẽ thực hiện các bước như thế nào
		Kết quả chung	Địa phương triển khai				
11	Mô hình 11: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại Cơ sở khám chữa bệnh	63/63 địa phương đã triển khai mô hình		Bệnh nhân nhập viện không biết thời gian điều trị nên nhiều trường hợp không xác định được thời gian lưu trú	- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác nắm tình hình, quản lý bệnh nhân lưu trú tại các cơ sở Y tế, phục vụ cho việc cung cấp, báo cáo số liệu theo yêu cầu của các đơn vị được nhanh chóng, kịp thời. - Triển khai thông báo lưu trú trên phần mềm ASM tại các cơ sở y tế tạo nền tảng cho các hoạt động kết nối, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ chuyển đổi số.	Miễn phí trong năm 2023	63/63 địa phương tiếp tục tham mưu đề xuất nhân rộng
12	Mô hình 12: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú trên xe khách đường dài	Các địa phương đang phối hợp triển khai với Sở giao thông vận tải		Theo báo cáo của các đơn vị được giao thực hiện thí điểm, mặc dù đã tuyên truyền vận động nhưng việc thực hiện cũng gặp rất nhiều khó khăn như: (1) khách hàng đến mua vé thường không mang theo CCCD hoặc đang dùng CCCD (nếu làm khó với khách hàng thì không bán được vé ảnh hưởng đến doanh thu của doanh nghiệp), (2) hiện nay, khách hàng chủ yếu đặt vé online; (3) việc quản lý hành khách chỉ có chiều đi, chiều về không quản lý nên hiệu quả không cao; (4) là công việc mới nên nhân viên bán vé còn chưa thao tác thành thạo,...	Giám sát, quản lý con người, hành khách ra/vào tại các bến xe (địa điểm phức tạp về an ninh trật tự); bảo đảm công tác an ninh trật tự, phòng, chống tội phạm; phân tích, cảnh báo các hành vi vi phạm, kịp thời phát hiện đối tượng truy nã.	Miễn phí trong năm 2023	63/63 địa phương tiếp tục tham mưu đề xuất nhân rộng
13	Mô hình 13: Triển khai Camera AI kiểm soát ra/vào tại Khu du lịch	Mô hình Triển khai Camera AI kiểm soát ra/vào tại Khu du lịch được triển khai tại 32 địa phương	Bắc Giang, Bạc Liêu, Bình Dương, Bình Phước, Bình Thuận, Cà Mau, Cần Thơ, Cao Bằng, Đắk Lắk, Đắk Nông, Điện Biên, Đồng Tháp, Hà Nam, Hà Tĩnh, Hoà Bình, Khánh Hoà, Kiên Giang, Lạng Sơn, Lào Cai, Nam Định, Nghệ An, Ninh Bình, Phú Yên, Quảng Ngãi, Quảng Ninh, Sơn La, Tây Ninh, Thanh Hoá, Thừa thiên - Huế, TP Hải Phòng, TP. Đà Nẵng, TP. Hà Nội, Vĩnh Phúc	Đa số các chùa trên địa bàn tỉnh đều có quy mô nhỏ, khách đến vắng lai. Chưa có sự quản lý, cấp phép, chưa cấp vé tham quan thẳng cánh của Sở VH TT và DL nên chưa phục vụ cho việc chống thất thu thuế nộp ngân sách nhà nước.	Nâng cao an ninh bằng cách nhận diện khuôn mặt và giám sát 24/7, giúp giảm thiểu nguy cơ trộm cắp và phá hoại. Hệ thống này còn giúp quản lý lưu lượng khách thăm quan theo thời gian thực, từ đó tránh quá tải và tối ưu hóa dịch vụ. Camera AI tự động hóa quy trình kiểm soát, thu thập dữ liệu phân tích chi tiết về hành vi và thời gian lưu trú, giúp quản lý đưa ra quyết định dựa trên số liệu thực tế.	Mua sắm thiết bị Camera	30 địa phương đề xuất nhân rộng trên địa bàn
14	Mô hình 14: Triển khai Camera AI kiểm soát ra/vào tại Khu công nghiệp	Mô hình Triển khai Camera AI kiểm soát ra/vào tại Khu công nghiệp được triển khai tại 26 địa phương	An Giang, Bạc Liêu, Bình Dương, Bình Phước, Bình Thuận, Cà Mau, Đắk Lắk, Đồng Nai, Đồng Tháp, Hà Nam, Hà Tĩnh, Khánh Hoà, Lào Cai, Long An, Nam Định, Ninh Bình, Phú Yên, Quảng Ngãi, Quảng Ninh, Tây Ninh, Thái Nguyên, Thanh Hoá, Thừa thiên - Huế, TP Hải Phòng, TP. Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh, Vĩnh Phúc, Đồng Nai	Kinh nghiệm còn yếu, nhân sự chuyên môn còn thiếu,... dẫn đến khi thực hiện còn lúng túng trong quá trình triển khai nhất là trong việc lập kế hoạch toàn kinh phí đầu tư theo mục đích yêu cầu.	Giám sát, kiểm đếm người, khách, xe ra vào công ty bảo đảm công tác ANTT, đồng thời phân tích, cảnh báo các hành vi vi phạm. Giám nhân lực thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc đối với công nhân viên, người lao động	Mua sắm thiết bị Camera	23 địa phương đề xuất nhân rộng trên địa bàn
15	Mô hình 15: Triển khai Camera AI kiểm soát ra/vào tại Nhà Ga	Mô hình Triển khai Camera AI kiểm soát ra/vào tại Nhà Ga được triển khai tại 18 địa phương	Bạc Liêu, Bình Định, Bình Dương, Bình Phước, Bình Thuận, Cần Thơ, Đắk Lắk, Đắk Nông, Hà Nam, Lào Cai, Nam Định, Nghệ An, Phú Yên, Thanh Hoá, TP Hải Phòng, TP. Đà Nẵng, Vĩnh Phúc, Cà Mau	Hiện nay bến xe trung tâm Cần Thơ là công ty cổ phần, dữ liệu của mô hình phục vụ lãnh đạo theo dõi ra vào bến xe khách Trung tâm, không chia sẻ cho doanh nghiệp sử dụng	Kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật, tập trung, khiếu kiện đồng người, thông báo cho các đơn vị nghiệp vụ kịp thời xử lý; giám sát hoạt động của các đối tượng quá khích, lưu giữ hình ảnh phục vụ điều tra, xử lý; nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của người dân, nâng cao hiệu quả bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, giúp khám phá kịp thời các vụ việc liên quan đến ANTT, các vụ vụ phạm pháp hình sự.	Mua sắm thiết bị Camera	17 địa phương đề xuất nhân rộng

STT	Mô hình	Kết quả triển khai		Khó khăn vướng mắc	Đánh giá hiệu quả, giá trị tiện ích mang lại và tiết kiệm	Kinh phí đầu tư, chi cho từng nhóm mô hình	Có tiếp tục tham mưu tổ công tác đề xuất nhân rộng triển khai trên toàn địa bàn không? Nếu có sẽ thực hiện các bước như thế nào
		Kết quả chung	Địa phương triển khai				
16	Mô hình 16: Triển khai tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT (Cơ sở cầm đồ; Cơ sở dịch vụ bảo vệ; Dịch vụ thừa phát lại; Cơ sở khác)	30/63 địa phương đã triển khai mô hình	Bạc Liêu, Bình Dương, Bình Phước, Cà Mau, Đắk Lắk, Đắk Nông, Đồng Nai, Gia Lai, Hà Nam, Hà Tĩnh, Hậu Giang, Khánh Hoà, Lâm Đồng, Lào Cai, Nam Định, Nghệ An, Ninh Bình, Phú Thọ, Quảng Ninh, Sơn La, Tây Ninh, Thái Nguyên, Thừa thiên - Huế, Tiền Giang, TP Hải Phòng, TP. Đà Nẵng, Vĩnh Phúc, Kiên Giang, Lạng Sơn, Đồng Tháp	Các cơ sở cầm đồ chủ yếu nhỏ lẻ, số lượng khách ít dẫn đến kết quả chưa cao. Chủ cơ sở không hưởng ứng việc thực hiện mô hình này, thực hiện theo kiểu "chiều lệ", chưa hợp tác trong việc công khai minh bạch của khách cầm cố tài sản	Giúp chủ cơ sở kinh doanh xác thực thông tin khách hàng nhanh chóng, thuận tiện, hiệu quả. - Hạn chế việc cầm cố tài sản không chính chủ, tài sản của các đối tượng trộm cắp. - Hiệu quả rất thấp, chưa đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của mô hình	Mua sắm thiết bị đầu đọc CCCD gắn chip; thiết bị xác minh di động	26 địa phương đề xuất nhân rộng
17	Mô hình 17: Triển khai thiết bị giám sát thị cứ, sát hạch lái xe	50/63 địa phương đã triển khai mô hình	An Giang, Bà Rịa-Vũng Tàu, Bạc Liêu, Bắc Ninh, Bình Định, Bình Dương, Bình Phước, Bình Thuận, Cà Mau, Cần Thơ, Đắk Lắk, Điện Biên, Đồng Nai, Đồng Tháp, Gia Lai, Hà Giang, Hà Nam, Hà Tĩnh, Hậu Giang, Hưng Yên, Khánh Hoà, Kon Tum, Lai Châu, Lâm Đồng, Lạng Sơn, Lào Cai, Long An, Nam Định, Nghệ An, Ninh Bình, Phú Yên, Quảng Bình, Quảng Ngãi, Quảng Ninh, Sơn La, Tây Ninh, Thái Bình, Thái Nguyên, Thanh Hoá, Thừa thiên - Huế, Tiền Giang, TP Hải Phòng, TP. Đà Nẵng, TP. Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Vĩnh Long, Vĩnh Phúc, Yên Bái, Sơn La, Đắk Nông,	Hiện nay lệ phí sát hạch người dân nộp theo quy định tại Thông tư số 37/2023/TT-BTC, trong đó không có chi phí xác thực căn cước công dân, các Trung tâm sát hạch hiện nay thu phí sát hạch cũng nộp toàn bộ ngân sách nhà nước 100% và chờ hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền. Vì vậy kinh phí mua sắm thiết bị đọc và chi phí xác thực căn cước chưa có quy định, pháp lý rõ ràng nên các đơn vị cũng chưa thể thực hiện được.	Xác thực chính xác học viên dự thi thông qua việc đối sánh thông tin trên CCCD, khuôn mặt học viên với cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư, tránh gian lận trong quá trình thi sát hạch lái xe	Mua sắm thiết bị đầu đọc CCCD gắn chip	39 địa phương đề xuất nhân rộng
18	Mô hình 18: Triển khai giải pháp xử phạt giao thông và trật tự an toàn xã hội	40/63 địa phương đã triển khai mô hình	An Giang, Bà Rịa-Vũng Tàu, Bắc Giang, Bình Dương, Bình Phước, Bình Thuận, Cần Thơ, Đắk Lắk, Đắk Nông, Điện Biên, Đồng Nai, Đồng Tháp, Gia Lai, Hà Giang, Hà Nam, Hà Tĩnh, Hậu Giang, Hưng Yên, Khánh Hoà, Lai Châu, Lâm Đồng, Lạng Sơn, Lào Cai, Nghệ An, Ninh Bình, Phú Thọ, Phú Yên, Quảng Ninh, Thái Nguyên, Thanh Hoá, Thừa thiên - Huế, Tiền Giang, TP Hải Phòng, TP. Đà Nẵng, TP. Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Trà Vinh, Vĩnh Phúc, Yên Bái, Hậu Giang	Việc xác minh chủ phương tiện vi phạm, đặc biệt xe mô tô còn gặp khó khăn	Giúp kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm TTATGT và TTATXH; Ứng dụng CNTT vào công tác xử lý VPTTATGT. Giảm bớt lực lượng CSGT tham gia tuần tra trên các tuyến đường	Mua sắm thiết bị Camera	30 địa phương đề xuất nhân rộng
19	Mô hình 19: Triển khai sử dụng CCCD gắn chip quét thanh toán vé tàu, xe... không dùng tiền mặt	63/63 địa phương đã triển khai mô hình		Một số người vi phạm không có tài khoản ngân hàng điện tử hoặc có sử dụng nhưng chủ yếu giao dịch bằng tiền mặt; không thành thạo về công nghệ, người lớn tuổi hầu như không sử dụng điện thoại thông minh; người dân không có tài khoản dịch vụ công, nhiều ngân hàng chưa có sự liên kết với dịch vụ công gây khó khăn trong việc thanh toán trực tuyến.	Thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp không cần sử dụng tiền mặt khi thanh toán, quản lý hành khách bằng ứng dụng phần mềm, dễ dàng truy xuất	Mua sắm thiết bị thanh toán tích hợp chức năng đọc thẻ CCCD gắn chip	63 địa phương đề xuất nhân rộng

STT	Mô hình	Kết quả triển khai		Khó khăn vướng mắc	Đánh giá hiệu quả, giá trị tiện ích mang lại và tiết kiệm	Kinh phí đầu tư, chi cho từng nhóm mô hình	Có tiếp tục tham mưu tổ công tác đề xuất nhân rộng triển khai trên toàn địa bàn không? Nếu có sẽ thực hiện các bước như thế nào
		Kết quả chung	Địa phương triển khai				
20	Mô hình 20: Triển khai cho vay tín chấp công dân: hộ nghèo, người có công	54/63 địa phương đã triển khai mô hình	An Giang, Bà Rịa-Vũng Tàu, Bắc Giang, Bắc Kan, Bạc Liêu, Bắc Ninh, Bến Tre, Bình Định, Bình Dương, Bình Phước, Bình Thuận, Cà Mau, Cần Thơ, Cao Bằng, Đắk Lắk, Đắk Nông, Đồng Nai, Đồng Tháp, Gia Lai, Hà Giang, Hà Nam, Hà Tĩnh, Hải Dương, Hưng Yên, Kon Tum, Lai Châu, Lào Cai, Long An, Nam Định, Nghệ An, Ninh Bình, Ninh Thuận, Quảng Bình, Quảng Ngãi, Quảng Ninh, Quảng Trị, Sóc Trăng, Sơn La, Tây Ninh, Thái Bình, Thanh Hoá, Thừa thiên - Huế, Tiền Giang, TP Hải Phòng, TP. Đà Nẵng, TP. Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Trà Vinh, Vĩnh Long, Vĩnh Phúc, Yên Bái, Đồng Nai, Lạng Sơn, Tuyên Quang	Việc triển khai cập nhật dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo còn chậm do các số lượng lớn, trường thông tin của biểu thu thập nhiều, nhập thông tin vào biểu mất nhiều thời gian; một số xã báo cáo số liệu chưa đúng theo mẫu phải chỉnh sửa lại.	- Hỗ trợ ngân hàng trong việc xác định chính xác thông tin đối tượng hộ nghèo/cận nghèo, người có công trong cho vay tín chấp. - Hỗ trợ người dân rút ngắn thời gian xác minh, giải ngân nhanh chóng	Miễn phí	33 địa phương đề xuất nhân rộng
21	Mô hình 21: Mô hình xác thực thi online tập trung qua nền tảng công nghệ xác thực thẻ CCCD gắn chip điện tử	35/63 địa phương đang triển khai mô hình	An Giang, Bà Rịa-Vũng Tàu, Bắc Giang, Bạc Liêu, Bình Phước, Bình Thuận, Cần Thơ, Đắk Lắk, Điện Biên, Đồng Tháp, Hà Giang, Hà Nam, Hà Tĩnh, Hưng Yên, Khánh Hoà, Kiên Giang, Kon Tum, Lào Cai, Nam Định, Nghệ An, Ninh Bình, Phú Yên, Quảng Ngãi, Sóc Trăng, Sơn La, Thái Bình, Thừa thiên - Huế, Tiền Giang, TP Hải Phòng, TP. Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh, Vĩnh Phúc, Yên Bái, Tây Ninh, Lạng Sơn, Bắc Ninh	Ngoài ra, việc gian lận trong thi cử phần lớn xảy ra trong quá trình thi, việc kiểm soát khi bắt đầu vào chỉ hạn chế được phần nhỏ gian lận trong thi cử. Do đó, mục tiêu tránh gian lận trong thi cử sẽ không đạt được.	Việc tổ chức thi trên hệ thống diễn ra nhanh chóng, chính xác thuận lợi trong công tác quản lý thi qua hệ thống.Giúp xác định đúng thí sinh dự thi, tránh gian lận, tăng cường tính minh bạch, tiết kiệm thời gian	Mua sắm thiết bị đầu đọc CCCD gắn chip, Camera.	27 địa phương đề xuất nhân rộng
22	Mô hình 22: Phát triển du lịch, gắn với phát triển đặc sản vùng miền hỗ trợ người dân ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh xác thực điện tử trong phát triển kinh tế hộ gia đình, kinh tế số	43/63 địa phương đang triển khai mô hình	An Giang, Bắc Giang, Bắc Kan, Bạc Liêu, Bến Tre, Bình Phước, Bình Thuận, Cà Mau, Cần Thơ, Cao Bằng, Đắk Lắk, Đắk Nông, Điện Biên, Đồng Nai, Đồng Tháp, Gia Lai, Hà Giang, Hà Nam, Hà Tĩnh, Hải Dương, Hưng Yên, Lâm Đồng, Lào Cai, Long An, Nam Định, Nghệ An, Ninh Bình, Quảng Bình, Quảng Ngãi, Quảng Ninh, Sóc Trăng, Sơn La, Thái Bình, Thừa thiên - Huế, TP Hải Phòng, TP. Đà Nẵng, TP. Hà Nội, Trà Vinh, Vĩnh Phúc, Yên Bái, Lạng Sơn, Tuyên Quang, Cà Mau	Hiện nay các sản phẩm OCOP trên địa bàn tỉnh chưa hình thành chuỗi sản xuất chặt chẽ, mở rộng thị trường; các điểm bán đặc sản, sản phẩm đạt tiêu chuẩn OCOP còn ít, việc phát triển đa dạng các kênh phân phối sản phẩm OCOP còn hạn chế	Góp phần quảng bá đặc sản, sản phẩm, dịch vụ du lịch, phục vụ phát triển kinh tế của địa phương	Miễn phí	27 địa phương đề xuất nhân rộng
23	Mô hình 23: Triển khai giải pháp thu phí không dùng tiền mặt tại các bãi xe của tỉnh	15/63 địa phương đang triển khai mô hình	Bình Dương, Bình Thuận, Cà Mau, Cần Thơ, Đắk Nông, Đồng Tháp, Hà Nam, Hưng Yên, Lào Cai, Nam Định, Tây Ninh, TP. Hồ Chí Minh, Vĩnh Phúc, Quảng Ninh, Hà Nam	Một số địa phương không có bãi xe lớn	Đảm bảo tính thống nhất và đồng bộ thông tin của người dân; giúp đơn giản hóa thủ tục, an toàn, tiết kiệm thời gian trong thực hiện các thủ tục hành chính. Phục vụ cho công tác chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh	Mua sắm thiết bị camera; máy quét	7 địa phương đề xuất nhân rộng
<b>III NHÓM TIỆN ÍCH PHỤC VỤ CÔNG DÂN SỐ (10 MÔ HÌNH)</b>							
24	Mô hình 24: Đảm bảo điều kiện công dân số	63/63 địa phương đã triển khai mô hình.		Còn nhiều công dân hạn chế về trình độ CNTT, cũng như điều kiện kinh tế khó khăn chưa tiếp cận điện thoại thông minh	Công dân được thụ hưởng đầy đủ các tiện ích trên môi trường điện tử. Việc phát triển chữ ký số từ xa cho cá nhân sẽ góp phần gỡ bỏ nút thắt quan trọng cuối cùng trong việc số hóa nền kinh tế. Tiết kiệm thời gian, công sức, chi phí, giảm phiền hà, thuận tiện trong việc thực hiện và sử dụng, tin cậy, bảo mật. Thuận tiện thực hiện các TTHC trên Cổng DVC	Miễn phí	63 địa phương đề xuất nhân rộng

STT	Mô hình	Kết quả triển khai		Khó khăn vướng mắc	Đánh giá hiệu quả, giá trị tiện ích mang lại và tiết kiệm	Kinh phí đầu tư, chi cho từng nhóm mô hình	Có tiếp tục tham mưu tổ công tác đề xuất nhân rộng triển khai trên toàn địa bàn không? Nếu có sẽ thực hiện các bước như thế nào
		Kết quả chung	Địa phương triển khai				
25	Mô hình 25: Chuẩn hóa xác thực tập trung (SSO)	59/63 địa phương đã triển khai mô hình.	An Giang, Bà Rịa-Vũng Tàu, Bắc Giang, Bắc Kan, Bạc Liêu, Bắc Ninh, Bến Tre, Bình Định, Bình Dương, Bình Phước, Cà Mau, Cần Thơ, Cao Bằng, Đắk Lắk, Đắk Nông, Điện Biên, Đồng Nai, Đồng Tháp, Gia Lai, Hà Giang, Hà Nam, Hà Tĩnh, Hải Dương, Hoà Bình, Hưng Yên, Khánh Hoà, Kiên Giang, Kon Tum, Lai Châu, Lâm Đồng, Lạng Sơn, Lào Cai, Long An, Nam Định, Nghệ An, Ninh Bình, Ninh Thuận, Phú Thọ, Phú Yên, Quảng Bình, Quảng Ninh, Quảng Trị, Sóc Trăng, Sơn La, Tây Ninh, Thái Bình, Thái Nguyên, Thanh Hoá, Thừa thiên - Huế, Tiền Giang, TP Hải Phòng, TP. Đà Nẵng, TP. Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Trà Vinh, Vĩnh Long, Vĩnh Phúc, Yên Bái, Tuyên Quang	Tình không chủ động quản lý tài khoản để hỗ trợ các vấn đề liên quan đến không đăng nhập được qua VNeID. Phụ thuộc vào bên cung cấp dịch vụ SSO	Đảm bảo tính thống nhất và đồng bộ thông tin của người dân; giúp đơn giản hóa thủ tục, an toàn, tiết kiệm thời gian trong thực hiện các thủ tục hành chính. Phục vụ cho công tác chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh	Miễn phí	47 địa phương đề xuất nhân rộng
26	Mô hình 26: Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP)	55/63 địa phương đã triển khai mô hình.	An Giang, Bắc Giang, Bắc Kan, Bạc Liêu, Bắc Ninh, Bình Định, Bình Dương, Bình Phước, Cà Mau, Đắk Lắk, Đắk Nông, Điện Biên, Đồng Nai, Đồng Tháp, Gia Lai, Hà Giang, Hà Nam, Hà Tĩnh, Hải Dương, Hoà Bình, Hưng Yên, Khánh Hoà, Kiên Giang, Kon Tum, Lai Châu, Lâm Đồng, Lạng Sơn, Lào Cai, Long An, Nam Định, Nghệ An, Ninh Bình, Ninh Thuận, Phú Thọ, Phú Yên, Quảng Bình, Quảng Ngãi, Quảng Ninh, Quảng Trị, Sóc Trăng, Sơn La, Tây Ninh, Thái Bình, Thanh Hoá, Thừa thiên - Huế, Tiền Giang, TP Hải Phòng, TP. Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh, Trà Vinh, Vĩnh Long, Vĩnh Phúc, Yên Bái, Bà Rịa Vũng Tàu, Cao Bằng		Cơ quan nhà nước: Kết nối, chia sẻ dữ liệu, tiết kiệm, chống lãng phí tài nguyên. Nâng cao hiệu quả công tác.	Mất phí đầu tư hoặc thuê nhà cung cấp dịch vụ	40 địa phương đề xuất nhân rộng
27	Mô hình 27: Truyền thông nội bộ cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức cơ quan nhà nước	57/63 địa phương đã triển khai mô hình.	An Giang, Bà Rịa-Vũng Tàu, Bắc Giang, Bắc Kan, Bạc Liêu, Bến Tre, Bình Định, Bình Dương, Bình Phước, Cà Mau, Cần Thơ, Cao Bằng, Đắk Lắk, Điện Biên, Đồng Nai, Đồng Tháp, Gia Lai, Hà Giang, Hà Nam, Hà Tĩnh, Hải Dương, Hậu Giang, Hoà Bình, Hưng Yên, Khánh Hoà, Kiên Giang, Lai Châu, Lâm Đồng, Lạng Sơn, Lào Cai, Long An, Nam Định, Nghệ An, Ninh Bình, Phú Thọ, Phú Yên, Quảng Bình, Quảng Ngãi, Quảng Ninh, Quảng Trị, Sóc Trăng, Tây Ninh, Thái Bình, Thái Nguyên, Thanh Hoá, Thừa thiên - Huế, TP Hải Phòng, TP. Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh, Trà Vinh, Vĩnh Long, Vĩnh Phúc, Yên Bái, Tiền Giang, Tuyên Quang, Đắk Nông, Hậu Giang	Một số đơn vị còn chưa thực sự quan tâm, đầu tư bố trí kinh phí nâng cao hiệu quả tuyên truyền Một bộ phận thành viên thuộc các Tổ công tác Đề án 06, Chuyển đổi số tại cơ sở là những người cao tuổi, trình độ, kỹ năng công nghệ thông tin không cao, do đó còn gặp khó khăn trong tuyên truyền, hướng dẫn người dân tham gia các dịch vụ công trực tuyến, cài đặt kích hoạt tài khoản định danh điện tử,...	Tuyên truyền nhanh các quy định của Đảng, Nhà nước và các thông báo của các cơ quan, đơn vị, địa phương	Miễn phí	43 địa phương đề xuất nhân rộng

STT	Mô hình	Kết quả triển khai		Khó khăn vướng mắc	Đánh giá hiệu quả, giá trị tiện ích mang lại và tiết kiệm	Kinh phí đầu tư, chi cho từng nhóm mô hình	Có tiếp tục tham mưu tổ công tác đề xuất nhân rộng triển khai trên toàn địa bàn không? Nếu có sẽ thực hiện các bước như thế nào
		Kết quả chung	Địa phương triển khai				
28	Mô hình 28: Truyền thông chính sách qua hệ thống LED, Pano, Áp phích, Truyền thanh cơ sở, Truyền hình địa phương, hệ thống phát thanh thông minh, nền tảng số	56/63 địa phương đã triển khai mô hình.	An Giang, Bà Rịa-Vũng Tàu, Bắc Giang, Bắc Kan, Bạc Liêu, Bến Tre, Bình Định, Bình Dương, Bình Phước, Cà Mau, Cần Thơ, Cao Bằng, Đắk Lắk, Đồng Nai, Đồng Tháp, Gia Lai, Hà Giang, Hà Nam, Hà Tĩnh, Hải Dương, Hậu Giang, Hoà Bình, Hưng Yên, Khánh Hoà, Kiên Giang, Lai Châu, Lâm Đồng, Lạng Sơn, Lào Cai, Long An, Nam Định, Nghệ An, Ninh Bình, Ninh Thuận, Phú Thọ, Phú Yên, Quảng Bình, Quảng Ngãi, Quảng Ninh, Quảng Trị, Sóc Trăng, Sơn La, Tây Ninh, Thái Bình, Thái Nguyên, Thanh Hoá, Thừa thiên - Huế, TP Hải Phòng, TP. Đà Nẵng, TP. Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Trà Vinh, Vĩnh Long, Vĩnh Phúc, Yên Bái, Tiền Giang, Tuyên Quang, Hậu Giang, Điện Biên	Hiện nay, cơ sở còn nhiều nơi chưa được đầu tư màn hình led, bảng tin điện tử công cộng, và chưa có kinh phí thực hiện Pano, áp phích nên việc truyền tải thông tin chưa có nhiều phương thức, chủ yếu đẩy mạnh tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh cơ sở, truyền hình địa phương và các trang mạng xã hội của địa phương	Tăng cường hiệu quả của công tác tuyên truyền đến rộng rãi người dân, qua đó đồng hành thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06.	Miễn phí	41 địa phương đề xuất nhân rộng
29	Mô hình 29: Triển khai nền tảng đào tạo, giáo dục trực tuyến đại chúng mở (MOOC) trên toàn quốc để nâng cao nhận thức, hỗ trợ triển khai Đề án 06 cho các cán bộ, công chức, viên chức, giám chi phí đào tạo truyền thống	63/63 địa phương đã triển khai mô hình			Giảm chi phí đi lại, thuê giảng viên, chi phí in ấn tài liệu, chủ động thời gian học, không ảnh hưởng đến công việc chuyên môn.	Miễn phí	63 địa phương đề xuất nhân rộng
30	Mô hình 30: Triển khai tố giác tội phạm qua ứng dụng VneID	63/63 địa phương đã tổ chức triển khai chức năng tin báo tố giác tội phạm trên ứng dụng VneID. Trong 6 tháng đầu năm, Công an cấp xã đã tiếp nhận 14.452/56.058 tin kiến nghị phản ánh (đạt 25.78% tổng số tin tiếp nhận).			Người dân có thêm công cụ để tố giác tội phạm, khai báo tố giác tội phạm tiện lợi, kịp thời ở mọi lúc mọi nơi không phải đến trực tiếp cơ quan Công an; Lực lượng Công an tiếp nhận, giải quyết tố giác tin báo tội phạm được kịp thời, thuận tiện, giúp nâng cao hiệu quả phòng, chống tội phạm.	Miễn phí	63 địa phương đề xuất nhân rộng
31	Mô hình 31: Triển khai tuyên truyền chính sách, hỗ trợ pháp lý qua ứng dụng VneID, Call Centrer	45/63 địa phương đang triển khai mô hình	An Giang, Bắc Giang, Bến Tre, Bình Định, Bình Dương, Bình Phước, Cà Mau, Cao Bằng, Đắk Lắk, Đắk Nông, Điện Biên, Đồng Nai, Đồng Tháp, Gia Lai, Hà Giang, Hà Tĩnh, Hải Dương, Hoà Bình, Hưng Yên, Khánh Hoà, Kiên Giang, Lạng Sơn, Lào Cai, Long An, Nam Định, Nghệ An, Ninh Bình, Phú Yên, Quảng Bình, Quảng Ngãi, Quảng Ninh, Quảng Trị, Sóc Trăng, Sơn La, Tây Ninh, Thái Bình, Thanh Hoá, Thừa thiên - Huế, TP Hải Phòng, TP. Đà Nẵng, TP. Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Vĩnh Long, Vĩnh Phúc, Yên Bái,	Việc kết nối, tích hợp giữa các hệ thống còn gặp khó khăn, do một số hệ thống chưa đủ điều kiện để kết nối, cần được nâng cấp, bảo trì.	Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, quán triệt các chủ trương, chính sách, các văn bản Quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo.	Miễn phí	31 địa phương đề xuất nhân rộng



STT	Mô hình	Kết quả triển khai		Khó khăn vướng mắc	Đánh giá hiệu quả, giá trị tiện ích mang lại và tiết kiệm	Kinh phí đầu tư, chi cho từng nhóm mô hình	Có tiếp tục tham mưu tổ công tác đề xuất nhân rộng triển khai trên toàn địa bàn không? Nếu có sẽ thực hiện các bước như thế nào
		Kết quả chung	Địa phương triển khai				
32	Mô hình 32: Triển khai hệ thống quản lý trường học; Xác thực thông tin giáo viên và học sinh; Cho phép giáo viên đăng nhập bằng tài khoản VneID (SSO); Quản lý điểm, lịch học...	Nhiều địa phương đang triển khai tích cực triển khai; tham mưu phối hợp với Sở Thông tin truyền thông xây dựng cơ sở dữ liệu ngành giáo dục và đề nghị các Cơ sở giáo dục trên địa bàn tinh hoàn thiện hồ sơ, kết quả học tập của học sinh trong giai đoạn kết thúc năm học. Cùng với đó, thực hiện kết nối, đồng bộ giữa phần mềm quản lý nhà trường với CSDL ngành giáo dục. Điển hình tại TP Hồ Chí Minh có hơn 2 triệu dữ liệu học sinh và dữ liệu người giám hộ, 50 nghìn dữ liệu giáo viên, quản lý nhà trường đã xác thực thông tin. Đây là một trong những cơ sở nền tảng để xây dựng “Học bạ số”.	Thành phố Hồ Chí Minh, Tỉnh Hà Nam, Bắc Ninh, Lạng Sơn, Thái Bình, Bình Dương, Tuyên Quang, Vĩnh Phúc, Điện Biên		Tăng cường hiệu quả trong công tác quản lý như: quản lý điểm, lịch học, dữ liệu ngành, hỗ trợ miễn phí hệ thống thu tiền học phí, tiết kiệm thời gian và công sức cho cán bộ và người dân; Phục vụ công tác quản lý thống nhất từ sở, phòng đến nhà trường; giảm chi phí, nhân lực, thời gian để thực hiện công tác thống kê, báo cáo	Mất phí	63 địa phương đề xuất nhân rộng
33	Mô hình 33: Thông tin lý lịch tư pháp trên VNeID	Đã triển khai thí điểm tại <b>Thành phố Hà Nội và Tỉnh Thừa Thiên Huế</b> ; đến ngày 19/6/2024, tại tỉnh Thừa Thiên Huế đã tiếp nhận 3.024 hồ sơ (trong đó có 2.129 hồ sơ trên VNeID – chiếm 70,4%), tại TP. Hà Nội đã tiếp nhận 20.800 hồ sơ (trong đó có 10.277 hồ sơ trên VNeID – chiếm 49,41%). Ngoài ra hiện nay, các địa phương trên toàn quốc đang tiến hành đăng ký triển khai mô hình cấp phiếu lý lịch tư pháp.			Giúp người dân có thêm lựa chọn khi thực hiện thủ tục hành chính cấp Phiếu lý lịch tư pháp; việc thực hiện trên VneID (tự động điền thông tin vào biểu mẫu E-form) nhanh chóng, đơn giản, tiết kiệm thời gian, chi phí xin thủ tục ( <b>20.000 đồng</b> /bản); kết quả cấp Phiếu lý lịch tư pháp được trả bản điện tử trong VneID giúp người dân có thể tái sử dụng; giúp tiết kiệm giấy tờ khi lưu trữ hồ sơ giấy so với các cách làm cũ (Sở Tư pháp chi phải in, lưu trữ kết quả trả lời xác minh thông tin an tích của Công an).	Miễn phí	63 địa phương đề xuất nhân rộng
34	Mô hình 34: Triển khai tích hợp thông tin Sổ sức khỏe điện tử, Sổ lao động điện tử trên VNeid.	Thành phố Hà Nội đã triển khai thí điểm Sổ sức khỏe điện tử: Đã tạo lập 1,77 triệu dữ liệu công dân với 46/46 trường thông tin theo Quyết định số 1332/QĐ-BYT của Bộ Y tế và 66/73 trường thông tin theo Quyết định số 110/QĐ-UBND của UBND thành phố Hà Nội (tăng khoảng 400 nghìn đối tượng có dữ liệu so với tháng 5/2024) và hơn 16,6 triệu lượt Khám chữa bệnh được đồng bộ từ phần mềm Quản lý Khám chữa bệnh (tăng khoảng 1 triệu lượt khám chữa bệnh so với tháng 5/2024). Toàn Thành phố cập nhật, bổ sung hơn 653 nghìn lượt khám sức khỏe của người dân. Nam Định đã đạt 780.199 dữ liệu sổ sức khỏe điện tử lên ứng dụng VNeID			Giúp người dân dễ dàng truy cập dữ liệu sức khỏe của chính mình ở mọi nơi, mọi lúc thông qua nền tảng số, qua đó tiết kiệm được thời gian, tiền bạc trong quản lý sức khỏe, tuân thủ điều trị tốt hơn; Đối với các cơ sở y tế cũng giúp liên thông nhanh chóng, chính xác việc chia sẻ thông tin về sức khỏe, lịch sử khám, chữa bệnh của người dân, giúp đưa ra chẩn đoán chính xác hơn và lập kế hoạch, phác đồ điều trị phù hợp, quản lý hiệu quả khám, chữa bệnh.	Miễn phí	63 địa phương đề xuất nhân rộng
IV	<b>NHÓM SỐ HÓA, TẠO LẬP DỮ LIỆU DÙNG CHUNG TRÊN HỆ THỐNG CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ PHỤC VỤ CẢI CÁCH TTHC (03 MÔ HÌNH)</b>						

STT	Mô hình	Kết quả triển khai		Khó khăn vướng mắc	Đánh giá hiệu quả, giá trị tiện ích mang lại và tiết kiệm	Kinh phí đầu tư, chi cho từng nhóm mô hình	Có tiếp tục tham mưu tổ công tác đề xuất nhân rộng triển khai trên toàn địa bàn không? Nếu có sẽ thực hiện các bước như thế nào
		Kết quả chung	Địa phương triển khai				
35	Mô hình 35: Quản lý thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất thông qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, VneID	46/63 địa phương đã triển khai mô hình	Bà Rịa-Vũng Tàu, Bắc Giang, Bắc Kan, Bạc Liêu, Bắc Ninh, Bến Tre, Bình Định, Bình Dương, Bình Phước, Cà Mau, Cần Thơ, Đắk Lắk, Đồng Nai, Đồng Tháp, Gia Lai, Hà Giang, Hà Nam, Hà Tĩnh, Hải Dương, Hậu Giang, Hưng Yên, Khánh Hoà, Kiên Giang, Lai Châu, Lâm Đồng, Lạng Sơn, Long An, Nam Định, Nghệ An, Ninh Bình, Phú Yên, Quảng Bình, Quảng Ngãi, Sóc Trăng, Sơn La, Tây Ninh, Thanh Hoá, Thừa thiên - Huế, Tiền Giang, TP Hải Phòng, TP. Đà Nẵng, TP. Hà Nội, Trà Vinh, Vĩnh Phúc, Yên Bái, Tuyên Quang	Dữ liệu được quản lý từ nhiều nguồn, qua nhiều thời kỳ thay đổi của công tác quản lý đất đai, độ chính xác không cao nên chưa đảm bảo để kết nối, chia sẻ với cơ sở dữ liệu dân cư trong thực hiện Đề án 06. Trong khi thực hiện xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai chính quy sẽ mất nhiều thời gian và kinh phí.	Hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi, rút ngắn thời gian thực hiện, tiết kiệm chi phí đi lại cho người dân trong quá trình thực hiện các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đất đai.	Miễn phí	33 địa phương đề xuất nhân rộng
36	Mô hình 36: Số hóa tạo lập dữ liệu trên nền Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, như: Hộ tịch, lao động xã hội, các tổ chức, đoàn hội.... Phục vụ cải cách TTHC.	58/63 địa phương đã triển khai mô hình	An Giang, Bà Rịa-Vũng Tàu, Bắc Giang, Bắc Kan, Bạc Liêu, Bắc Ninh, Bến Tre, Bình Định, Bình Dương, Bình Phước, Cà Mau, Cần Thơ, Cao Bằng, Đắk Lắk, Đắk Nông, Đồng Nai, Đồng Tháp, Gia Lai, Hà Giang, Hà Nam, Hà Tĩnh, Hải Dương, Hoà Bình, Hưng Yên, Kiên Giang, Kon Tum, Lai Châu, Lâm Đồng, Lạng Sơn, Lào Cai, Long An, Nam Định, Nghệ An, Ninh Bình, Ninh Thuận, Phú Thọ, Phú Yên, Quảng Bình, Quảng Ngãi, Quảng Ninh, Quảng Trị, Sóc Trăng, Sơn La, Thái Bình, Thanh Hoá, Thừa thiên - Huế, Tiền Giang, TP Hải Phòng, TP. Đà Nẵng, TP. Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Trà Vinh, Vĩnh Long, Vĩnh Phúc, Yên Bái, Tây Ninh, Tuyên Quang, Điện Biên	- Việc làm sạch dữ liệu chuyên ngành còn nhiều khó khăn liên quan đến thông tin công dân còn nhiều sai lệch - Một số ngành chưa thực sự quan tâm đối với công tác này	Tạo lập, số hóa dữ liệu ban đầu cho các đơn vị trên nền dữ liệu dân cư như: lao động, thương binh, xã hội, hộ tịch, các đoàn, hội,... Phục vụ cải cách hành chính	Miễn phí	42 địa phương đề xuất nhân rộng
37	Mô hình 37: Quản lý chương trình An sinh xã hội thông qua VneID	63/63 địa phương đã triển khai mô hình		Một số đối tượng an sinh xã hội không đồng ý việc chi trả qua tài khoản với lý do là lớn tuổi, không nhớ mật khẩu, đi lại khó khăn. Nơi ở xa, không am hiểu công nghệ thông tin...	- Cơ quan nhà nước: Công khai, minh bạch, nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách ASXH. - Người dân: Tiết kiệm thời gian, đơn giản hóa thủ tục.	Miễn phí	63 địa phương đề xuất nhân rộng
<b>V NHÓM PHỤC VỤ CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CỦA LÃNH ĐẠO CÁC CẤP (06 MÔ HÌNH)</b>							
38	Mô hình 38: Phân tích tình hình dân cư	51/63 địa phương đã triển khai mô hình	An Giang, Bắc Giang, Bạc Liêu, Bến Tre, Bình Định, Bình Dương, Bình Phước, Cà Mau, Cao Bằng, Đắk Lắk, Đắk Nông, Điện Biên, Đồng Nai, Đồng Tháp, Hà Giang, Hà Nam, Hà Tĩnh, Hải Dương, Hoà Bình, Hưng Yên, Khánh Hoà, Lâm Đồng, Lạng Sơn, Long An, Nam Định, Nghệ An, Ninh Bình, Phú Thọ, Quảng Bình, Quảng Ngãi, Quảng Ninh, Quảng Trị, Sóc Trăng, Sơn La, Tây Ninh, Thái Nguyên, Thanh Hoá, Thừa thiên - Huế, TP Hải Phòng, TP. Đà Nẵng, Trà Vinh, Vĩnh Phúc, Yên Bái, Kiên Giang, Tuyên Quang, Bắc Ninh			Miễn phí	34 địa phương đề xuất nhân rộng

STT	Mô hình	Kết quả triển khai		Khó khăn vướng mắc	Đánh giá hiệu quả, giá trị tiện ích mang lại và tiết kiệm	Kinh phí đầu tư, chi cho từng nhóm mô hình	Có tiếp tục tham mưu tổ công tác đề xuất nhân rộng triển khai trên toàn địa bàn không? Nếu có sẽ thực hiện các bước như thế nào
		Kết quả chung	Địa phương triển khai				
39	Mô hình 39: Phân tích tình hình lao động	44/63 địa phương đã triển khai mô hình	An Giang, Bắc Giang, Bạc Liêu, Bắc Ninh, Bến Tre, Bình Định, Bình Dương, Bình Phước, Cà Mau, Cần Thơ, Cao Bằng, Đắk Lắk, Điện Biên, Đồng Nai, Đồng Tháp, Hà Giang, Hà Tĩnh, Hải Dương, Hậu Giang, Hưng Yên, Khánh Hoà, Lâm Đồng, Lạng Sơn, Long An, Nam Định, Nghệ An, Ninh Bình, Phú Thọ, Quảng Bình, Quảng Ngãi, Quảng Ninh, Quảng Trị, Sóc Trăng, Sơn La, Tây Ninh, Thái Nguyên, Thanh Hoá, Thừa thiên - Huế, TP Hải Phòng, TP. Đà Nẵng, Vĩnh Phúc, Yên Bái, Hà Nam, Tuyên Quang	Trung tâm IOC, trung tâm SOC chưa được triển khai thực hiện tại một số địa phương	Phân tích đánh giá từ dữ liệu dân cư phục vụ cho công tác chỉ đạo điều hành của Lãnh đạo Tỉnh trong việc hoạch định chính sách, phát triển kinh tế, xã hội ở địa phương.	Miễn phí	27 địa phương đề xuất nhân rộng
40	Mô hình 40: Phân tích tình hình du lịch thông qua lưu trú	39/63 địa phương đã triển khai mô hình	An Giang, Bắc Giang, Bạc Liêu, Bến Tre, Bình Định, Bình Phước, Cà Mau, Cần Thơ, Cao Bằng, Đắk Lắk, Điện Biên, Đồng Nai, Đồng Tháp, Hà Giang, Hà Tĩnh, Hải Dương, Hưng Yên, Khánh Hoà, Lâm Đồng, Lạng Sơn, Nam Định, Nghệ An, Ninh Bình, Phú Thọ, Quảng Bình, Quảng Ngãi, Quảng Ninh, Sóc Trăng, Tây Ninh, Thái Nguyên, Thanh Hoá, Thừa thiên - Huế, TP Hải Phòng, TP. Đà Nẵng, Vĩnh Phúc, Kiên Giang, Hà Nam, Tuyên Quang, Bắc Ninh			Miễn phí	24 địa phương đề xuất nhân rộng
41	Mô hình 41: Phân tích tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn	35/63 địa phương đã triển khai mô hình	An Giang, Bắc Giang, Bạc Liêu, Bến Tre, Bình Định, Bình Phước, Cà Mau, Điện Biên, Đồng Nai, Đồng Tháp, Hà Tĩnh, Hải Dương, Hoà Bình, Hưng Yên, Khánh Hoà, Lâm Đồng, Lạng Sơn, Long An, Nghệ An, Phú Thọ, Quảng Bình, Quảng Ngãi, Quảng Ninh, Sóc Trăng, Tây Ninh, Thái Nguyên, Thanh Hoá, Thừa thiên - Huế, TP Hải Phòng, TP. Đà Nẵng, Vĩnh Phúc, Yên Bái, Kiên Giang, Hà Nam, Tuyên Quang			Miễn phí	23 địa phương đề xuất nhân rộng
42	Mô hình 42: Triển khai cuộc thi sáng kiến phát triển ứng dụng khai thác dữ liệu phục vụ xây dựng Chính phủ số, xã hội số và nền kinh tế số	30/63 địa phương đã triển khai mô hình	An Giang, Bắc Giang, Bạc Liêu, Bình Định, Bình Phước, Cà Mau, Đắk Nông, Đồng Nai, Đồng Tháp, Gia Lai, Hà Nam, Hà Tĩnh, Hoà Bình, Lâm Đồng, Lạng Sơn, Nam Định, Nghệ An, Phú Thọ, Quảng Bình, Quảng Ngãi, Quảng Ninh, Sóc Trăng, Thanh Hoá, Thừa thiên - Huế, TP Hải Phòng, TP. Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh, Vĩnh Phúc, Tây Ninh, Tuyên Quang	(1) Bộ, ngành TW, Các đơn vị chưa chủ động nghiên cứu, đặt đầu bài, phối hợp để triển khai. (2) Sở TTTT chưa được đào tạo chuyên sâu về lĩnh vực phân tích, phát triển dữ liệu; nguồn nhân lực chất lượng cao về phân tích, phát triển chiến lược dữ liệu chưa đảm bảo. (3) Không có chuyên ngành đào tạo về phân tích dữ liệu và AI	Thông qua các cuộc thi từ đó nâng cao nhận thức và hiểu biết đến người dân, đồng thời đóng góp các giải pháp hay để phục vụ cho công tác chuyển đổi số Nâng cao hiệu quả tuyên truyền về giá trị, tiện ích của Đề án 06 đối với kinh tế - xã hội	Miễn phí	20 địa phương đề xuất nhân rộng

STT	Mô hình	Kết quả triển khai		Khó khăn vướng mắc	Đánh giá hiệu quả, giá trị tiện ích mang lại và tiết kiệm	Kinh phí đầu tư, chi cho từng nhóm mô hình	Có tiếp tục tham mưu tổ công tác đề xuất nhân rộng triển khai trên toàn địa bàn không? Nếu có sẽ thực hiện các bước như thế nào
		Kết quả chung	Địa phương triển khai				
43	Mô hình 43: Trung tâm Giám sát an ninh mạng SOC Tỉnh	56/63 địa phương đã triển khai mô hình	An Giang, Bắc Giang, Bắc Kan, Bạc Liêu, Bắc Ninh, Bến Tre, Bình Định, Bình Dương, Bình Phước, Cà Mau, Cần Thơ, Cao Bằng, Đắk Lắk, Đắk Nông, Điện Biên, Đồng Nai, Đồng Tháp, Gia Lai, Hà Giang, Hà Nam, Hà Tĩnh, Hoà Bình, Hưng Yên, Khánh Hoà, Kiên Giang, Kon Tum, Lai Châu, Lâm Đồng, Lạng Sơn, Lào Cai, Long An, Nam Định, Nghệ An, Ninh Bình, Ninh Thuận, Phú Thọ, Phú Yên, Quảng Bình, Quảng Ngãi, Quảng Ninh, Quảng Trị, Sóc Trăng, Sơn La, Thái Bình, Thái Nguyên, Thanh Hoá, Thừa thiên - Huế, TP Hải Phòng, TP. Đà Nẵng, Trà Vinh, Vĩnh Long, Vĩnh Phúc, Yên Bái, Tiền Giang, Tây Ninh, Tuyên Quang	-Hệ thống giám sát ATTT mạng SOC được triển khai trên cơ sở các giải pháp hiện đại, tiên tiến của các nhà cung cấp do đó nguồn nhân lực của Sở đôi khi chưa kịp thời đáp ứng so với yêu cầu thực tế của công việc	SOC giúp các cơ quan nhà nước của tỉnh cải thiện khả năng phát hiện sự cố bảo mật thông qua giám sát và phân tích liên tục hoạt động dữ liệu. Hệ thống SOC sẽ phân tích các hoạt động này trên toàn tổ chức, các mạng, điểm cuối, máy chủ và cơ sở dữ liệu để đảm bảo phát hiện và ứng phó kịp thời các sự cố bảo mật.	Mất kinh phí	40 địa phương đề xuất nhân rộng
44	Mô hình 44: Tổ chức đào tạo, tập huấn an ninh, an toàn, bảo mật thông tin cho người sử dụng cuối (end use).	34/63 địa phương đã triển khai mô hình	An Giang, Bắc Kan, Bến Tre, Bình Định, Bình Dương, Bình Phước, Cà Mau, Đắk Nông, Đồng Nai, Đồng Tháp, Gia Lai, Hà Giang, Hà Nam, Lâm Đồng, Lạng Sơn, Lào Cai, Nam Định, Ninh Thuận, Phú Thọ, Quảng Bình, Quảng Ngãi, Quảng Ninh, Sơn La, Thái Bình, Thanh Hoá, Thừa thiên - Huế, TP Hải Phòng, TP. Đà Nẵng, TP. Hà Nội, Vĩnh Phúc, Yên Bái, Tây Ninh, Bà Rịa Vũng Tàu, Bắc Ninh	Một số cán bộ, công chức, viên chức tham gia nhưng không nắm rõ được cách thức học tập, chưa tập trung học tập do phải vừa học tập vừa thực hiện công tác chuyên môn, dẫn tới nhiều đồng chí có kết quả thi không đạt	Qua các khóa đào tạo đã góp phần nâng cao trình độ chuyên môn của các cán bộ, công chức, viên chức chuyên trách, bán chuyên trách về CNTT, ATTT tại các cơ quan, đơn vị và các thành viên Tổ Ứng cứu sự cố ATTT của tỉnh	Miễn phí	20 địa phương đề xuất nhân rộng